

Số: 11 /BC-UBND

Hồng Thái, ngày 02 tháng 02 năm 2021

BÁO CÁO

**Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển Kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020
và phương hướng, nhiệm vụ phát triển Kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025**

Phần thứ I

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM GIAI ĐOẠN 2016-2020

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 được tổ chức thực hiện trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực và trong nước có nhiều diễn biến phức tạp, khó khăn và thách thức như dịch bệnh Covid-19 đang lây lan cả thế giới và toàn cầu làm ảnh hưởng đến tình hình chính trị, kinh tế - xã hội; tình hình thời tiết bất lợi, nắng hạn kéo dài, thiên tai liên tục gây ra đã làm ảnh hưởng đến xuất sản, kinh doanh và người lao động và nhân dân gặp nhiều khó khăn.

Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND và UBND huyện, sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Thường vụ đảng ủy, HĐND và sự điều hành của chính quyền cùng với sự nỗ lực phấn đấu của nhân dân trong xã, tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã cơ bản được giữ vững và phát triển. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực trên lĩnh vực ngành Nông Lâm nghiệp, ngành Tiểu thủ công nghiệp-Xây dựng và ngành Dịch vụ. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 5 năm đạt trên 38,6 tỷ đồng, bình quân đạt 7,72 tỷ đồng/ năm, trong đó ngân sách nhà nước đầu tư 38 tỷ đồng; thu nhập bình quân đầu người đạt 20 triệu đồng/ người / năm.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN LĨNH VỰC KINH TẾ

1. Những kết quả đạt được

1.1. Về sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp:

Ủy ban nhân dân xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo về kinh tế - xã hội, thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi hợp lý, gắn với Đề án tái cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, xác định cây, con là chủ lực, có lợi thế phù hợp gắn khai thác các tiềm năng của địa phương, đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; nâng cao hiệu quả kinh tế, tăng thu nhập trên một đơn vị diện tích.

a. *Về trồng trọt* : Tổng diện tích gieo trồng hàng năm đạt 238,8 ha, so với chỉ tiêu nghị quyết trong nhiệm kỳ tăng 18,62 ha, trong đó: diện tích lúa nước 19 ha, năng suất bình quân hàng năm đạt 42,18 tạ/ha, so với nghị quyết tăng về sản lượng 2,8 tạ/ha, tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 372,3 tấn, so với chỉ tiêu kế hoạch nghị quyết tăng 36,3 tấn/năm đạt 98,5%; Một số cây trồng khác hàng năm diện tích và năng suất sản lượng cơ bản đều tăng so với cùng kỳ, đặc biệt mô hình trồng rừng kinh tế tiếp tục được duy trì có hiệu quả; người dân đã chú trọng việc đầu tư thâm canh, sử dụng giống lúa xác nhận, đưa cơ giới hóa vào sản xuất, chăn nuôi góp phần tăng năng suất sản lượng các loại cây trồng, đem lại hiệu quả kinh tế cao cho nông dân.

b. *Về chăn nuôi - thú y* : Tổng đàn gia súc, gia cầm là 26.896 con, trong đó: Gia súc 1.396 con; Gia cầm 25.500 con so với chỉ tiêu nghị quyết gia súc tăng 113 con; Gia cầm tăng 5.500 con, công tác chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn xã được phát triển mạnh cả về số lượng và chất lượng; nhiều hộ nông dân đã mạnh dạn đầu tư chăn nuôi theo hướng trang trại, gia trại, đảm bảo an toàn sinh học đem lại hiệu quả kinh tế cao. Công tác phòng chống dịch bệnh, cho gia súc, gia cầm trên địa bàn được chú trọng, nên các loại dịch bệnh cơ bản được kiểm soát không để lây lan xảy ra bùng phát.

c. *Về thủy sản*: Diện tích ao hồ nuôi trồng thủy sản hàng năm đạt 5,2 ha, trong đó 0,3 ha nuôi cá lồng trên lòng hồ thủy điện A Lưới, so với chỉ tiêu nghị quyết giảm 5 ha; Sản lượng cá thịt thu hoạch hàng năm đạt 19 tấn, trung bình 1 ha thu nhập là 491,5 triệu đồng.

d. *Lâm nghiệp*: Công tác giao rừng, QLBR; DVMTR trên địa bàn được quan tâm đúng mức, diện tích rừng trồng và diện tích rừng được giao quản lý bảo vệ là 4.753,1 ha, trong đó diện tích rừng trồng là 358,1 ha; Diện tích rừng được UBND huyện, UBND tỉnh giao quản lý bảo vệ là 4.395 ha; Diện tích rừng trồng mới 2019 là 54 ha, sản lượng gỗ khai thác đạt 65 tấn/ha. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng, DVMTR, công tác phòng chống chữa cháy rừng ; DVMTR trên địa bàn, góp phần hạn chế tình trạng khai thác rừng trái phép trên địa bàn,

đ. *Kênh mương thủy lợi, phòng chống thiên tai*

Thực hiện và tổ xây dựng các phương án phòng, chống hạn cho cây lúa theo hướng dẫn của UBND huyện. Xây dựng các phương án phòng chống bão lụt, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, đảm bảo theo phương châm 4 tại chỗ, kịp thời thành lập BCD, Ban Chỉ Huy phòng chống lụt bão, TKCHCN ở cơ sở góp phần hạn chế những thiệt hại do thiên tai gây ra.

1.2. Xây dựng và phát triển về kết cấu hạ tầng

Trong giai đoạn 2016-2020 đã tập trung huy động các nguồn lực hơn 38,6 tỷ đồng. Trong đó vốn ngân sách Nhà nước 38 tỷ đồng, vốn đóng góp ngày công của nhân dân là 0,6 tỷ đồng, cụ thể các công trình được đầu tư xây dựng gồm: 6 phòng học trường tiểu học; Sửa chữa và nâng cấp 4 phòng học ở trường Mâm Non; Đầu tư xây dựng 03 tuyến đường dân sinh bằng bê tông hóa dài 4,54 km; Xây dựng 01 nhà trực chỉ huy SSCĐ cho LLDQTV với vốn đầu tư là 100 triệu đồng; Năm 2019, 2020 UBND huyện A Lưới đầu tư xây dựng công trình hội trường phục vụ cho các hội họp tập thể với diện tích 200m², số vốn đầu tư là 1 tỷ đồng, trong đó nhà nước 0,7 tỷ đồng, UBND xã tiết kiệm 0,3 tỷ đồng; Đầu tư xây dựng điện thấp sáng đường quê do hội liên hiệp phụ nữ huyện A Lưới và CTTNHH Tân Sang tài trợ với số vốn tài trợ là gần 100 triệu đồng, các công trình được đầu tư xây dựng trên địa bàn xã, đều đảm bảo chất lượng, đúng theo thiết kế, dự toán xây dựng.

1.3. Phát triển dịch vụ và thu hút đầu tư

Với lợi thế là một xã nằm cách trung tâm huyện khoảng 6 km, cấp uỷ Đảng và chính quyền địa phương đã tạo điều kiện thuận lợi về cơ chế chính sách hỗ trợ, nhằm phát triển đa dạng hoá các ngành nghề, hoạt động dịch vụ thương mại. Nhờ vậy, giá trị sản xuất ngành dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp trong những nhiệm kỳ qua đều tăng; Các ngành nghề truyền thống như: Đan lát, dệt zèng thổ cẩm, các dịch vụ buôn bán nhỏ lẻ tiếp tục được duy trì và phát triển theo hướng ổn định.

1.4. Thực hiện các chương trình dự án trọng điểm

a. Qua 5 năm thực hiện xây dựng các Chương trình 135

Chương trình xây dựng nông thôn mới, đến nay xã Hồng Thái mới đạt 12/19 tiêu chí gồm: Quy hoạch và thực hiện quy hoạch; Giao thông; Điện; Cơ sở vật chất văn hóa; chợ nông thôn (không xây dựng); Bưu điện Văn hóa; Nhà ở dân cư; cơ cấu lao động; Giáo dục; Y tế; Văn hóa xã hội; ANCT-TTATXH; Bộ mặt nông thôn có nhiều khởi sắc, ngày càng khang trang, sáng, xanh, sạch, đẹp; 99% đường giao thông liên xã, liên thôn, ngõ xóm, đường nội đồng phục vụ sản xuất, được xây dựng kiên cố hóa đảm bảo phục vụ nhu cầu đi lại cho mọi người dân trên địa bàn; 100% cơ quan, đơn vị và 4/4 thôn đều sử dụng điện lưới quốc gia đảm bảo an toàn và tiết kiệm.

Công tác đào tạo và tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động nông thôn được chú trọng, hàng năm tạo việc làm mới cho trên 20 lao động. Hướng ứng ngày chủ nhật xanh, đã tổ chức tuyên truyền 360 đợt phát động rộng khắp trong toàn xã và đã huy động các nguồn lực, sức lực của nhân dân, của các tổ chức đề nâng cấp, sửa chữa 3 tuyến đường liên thôn liên cụm, xây dựng mới hơn 195 nhà vệ sinh, thực hiện làm hàng trăm mét rào xanh và trồng hoa 2 bên đường giao thông nông thôn, xây dựng 950m tuyến đường thấp sáng đường quê; Đặc biệt nhân dân hiến trên 13.800 m² đất, để xây dựng các công trình phúc lợi như xây dựng trường học, đường sản xuất, đường dân sinh và nhiều hoạt động khác.

b. Chương trình phát triển sản xuất, giảm nghèo bền vững

Từ một xã có tỷ lệ hộ nghèo cao nhất trong toàn huyện là 65,52% , qua 05 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, đã tập trung huy động có hiệu quả các nguồn lực để thực hiện công tác xóa đói giảm nghèo, đẩy mạnh phát triển sản xuất, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, nên đời sống của nhân dân từng bước được nâng lên; thu nhập bình quân đầu người đạt từ 18,5 triệu đồng lên 20,1 triệu đồng/người/năm, tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm đạt 10%/năm (tức là giảm 96/190 hộ) cuối năm 2020 còn 94 hộ nghèo và 14 hộ cận nghèo.

c. Chương trình phát triển văn hóa - dịch vụ - du lịch và thương mại, Công tác tuyên truyền, cổ động các sự kiện lớn của quê hương, đất nước được quan tâm triển khai kịp thời các chủ trương về chính sách phát triển văn hóa, dịch vụ đến tận nhân dân. Các lễ hội văn hóa truyền thống các dân tộc đã được duy trì như Lễ hội A Za, Văn hóa ẩm thực của các dân tộc thiểu số đã và đang được người dân bảo tồn và phát huy, thông qua các dịp lễ hội của tỉnh, huyện tổ chức.

1.5. Tài chính - ngân sách

Công tác quản lý, thu, chi ngân sách xã cơ bản được thực hiện tốt, tổng thu ngân sách trên địa bàn là 126 tỷ đồng, so với chỉ tiêu Nghị quyết đạt 95%. Chi ngân sách cơ bản kịp thời, đáp ứng yêu cầu hoạt động thường xuyên và một số chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội; công tác quản lý ngân sách đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.

Tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn trong 5 năm đạt trên 38,6 tỷ đồng, bình quân mỗi năm đạt 7,72 tỷ đồng, trong đó: Vốn đầu tư, từ ngân sách Nhà nước 38 tỷ đồng.

Hoạt động tín dụng ngày càng phát huy hiệu quả, tính đến nay tổng số vốn vay dư nợ của cá nhân, hộ gia đình tại các Ngân hàng trên địa bàn huyện trên 10,2 tỷ đồng, các nguồn vốn vay đều sử dụng đúng mục đích vào sản xuất, chăn nuôi, sản xuất kinh doanh, làm công trình vệ sinh gia đình và các công trình khác đã góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, giảm nghèo bền vững, tạo việc làm và nâng cao thu nhập ổn định cho nhân dân.

1.6. Công tác quản lý tài nguyên và môi trường

- *Công tác quản lý, lý đất đai* : Đã được quan tâm đúng mức; công tác chuyển nhượng, cấp mới, cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đất ở, đất sản xuất được quan tâm đẩy mạnh và thực hiện đúng quy định; công tác kiểm kê đất đai hàng năm được thực hiện tốt, quỹ đất công ích được quản lý chặt chẽ, sử dụng đúng mục đích góp phần tạo nguồn thu cho ngân sách địa phương.

- *Môi trường*: Công tác quản lý, bảo vệ môi trường ngày càng được quan tâm, các hoạt động tuyên truyền bảo vệ môi trường luôn được chú trọng, thường xuyên thực hiện tổng dọn vệ sinh môi trường dọc tuyến đường tỉnh lộ 20 và các đường liên thôn, liên cụm, đường làng ngõ xóm góp phần thực hiện ngày Chủ Nhật Xanh “ sáng, Xanh, sạch, đẹp” thực hiện tốt công tác QLTVR trên địa bàn.

1.1. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo

Chất lượng dạy và học ở các cấp học ngày càng được nâng cao; Cơ sở vật chất từng bước được đầu tư xây dựng, đáp ứng nhu cầu dạy và học, việc huy động học sinh đúng độ tuổi đến trường hàng năm đều đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra; Tỷ lệ huy động lên lớp hàng năm đạt tỷ lệ cao. Tỷ lệ học sinh học khá, giỏi ngày càng tăng; tỷ lệ học sinh thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng tăng so với nhiệm kỳ trước. Công tác phổ cập giáo dục đạt kết quả cao, duy trì phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ 3, phổ cập giáo dục THCS đạt mức độ 2, xóa mù chữ đạt mức độ 2.

Trung tâm học tập cộng đồng và Hội khuyến học được duy trì và phát huy hiệu quả; phong trào xây dựng dòng họ học tập, xã hội học tập được triển khai đến tận người dân, phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp huyện mở 08 lớp tập huấn cho 352 lượt người tham gia.

1.2. Y tế, dân số kế hoạch hóa gia đình và trẻ em

Công tác khám chữa bệnh BHYT tại Trạm y tế được triển khai thực hiện đảm bảo. Đề án phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi tiếp tục được quan tâm, nhờ vậy tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng hiện nay giảm xuống còn 12,31%, giảm 19,69% so với đầu nhiệm kỳ, được duy trì xã đạt chuẩn quốc gia về y tế 3 năm liền.

Công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản - kế hoạch hoá gia đình và trẻ em được chú trọng, dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hoá gia đình cơ bản đáp ứng nhu cầu cho đối tượng theo hướng đa dạng hoá, thuận tiện và an toàn. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,01%. Triển khai xây dựng mô hình “cụm dân cư không sinh con thứ 3 trở lên” và Đề án đẩy lùi nạn tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

1.3. Văn hoá thông tin – thể dục thể thao

Hoạt động văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao tiếp tục phát triển; đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân không ngừng được cải thiện, hoạt động văn hóa, thông tin - thể dục, thể thao chào mừng các sự kiện chính trị của quê hương, đất nước, thực hiện tuyên truyền các chủ trương đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương nên thu hút được nhiều đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân tham gia.

Công tác bảo tồn, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc luôn được chú trọng; tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao các dân tộc thiểu số lần thứ 5, tham gia Đại hội thể dục thể thao cấp huyện đạt giải nhì toàn đoàn. Tham gia thi đấu giao hữu giải bóng chuyền, bóng đá hàng năm do Huyện tổ chức đều giành được giải thưởng.

Phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư ngày càng được quan tâm, triển khai đồng bộ, chất lượng hoạt động của thôn văn hoá, nếp sống văn minh trong các khu dân cư. Đến nay 100% cơ quan, đơn vị và thôn trên địa bàn xã đã được công nhận cơ quan, đơn vị, thôn đạt tiêu chuẩn văn, trên 58% gia đình được

Hệ thống thông tin liên lạc tiếp tục được đầu tư, tỷ lệ số người dân dùng điện thoại di động, điện thoại cố định toàn xã đạt trên 75%; 100% thôn được đầu tư lắp đặt cụm loa phát thanh cố định không dây; Bưu điện văn hóa xã ngày càng nâng cao chất lượng phục vụ nhu cầu thông tin liên lạc cho nhân dân trên địa bàn.

1.4. Công tác dân tộc và chính sách dân tộc, giảm nghèo, và đảm bảo an sinh xã hội

Các chế độ chính sách được quan tâm thực hiện kịp thời, cụ thể: Tổng hợp nhu cầu số lượng hộ, khẩu nghèo thuộc đối tượng ở vùng khó khăn để tiếp tục thực hiện chính sách theo Quyết định 102/QĐ- TTg của Thủ tướng Chính phủ. Chú ý cấp cho hộ nghèo bằng phân bón cho các hộ nghèo theo quy định; triển khai, thực hiện các công trình cơ sở hạ tầng, duy tu bảo dưỡng và hợp phần phát triển sản xuất thuộc chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

Thực hiện tốt về chế độ chính sách cho người có uy tín theo hiện hành như: Thăm hỏi dịp Tết, thăm hỏi ốm đau; triển khai thực hiện kịp thời trên địa bàn về thực hiện Quyết định 2085/QĐ-TTg cho các hộ có nhu cầu kinh phí hỗ trợ đất ở, đất sản xuất và chuyển đổi nghề; hộ nghèo đặc biệt khó khăn, thiếu đất sản xuất có nhu cầu vay vốn. hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán. Thực hiện tốt công tác vay vốn cho hộ nghèo theo quyết định 2085/QĐ-TTg, với mức cho vay là 50 triệu đồng/hộ. Hàng năm UBND xã đã tiếp nhận và tổ chức trao quà của lãnh đạo tỉnh, huyện, xã và các tổ chức, cá nhân từ thiện là: 1.448 suất với tổng số tiền 429.585.000 đồng.

Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm được quan tâm và chú trọng, toàn xã đã có trên 63 lao động đang đi lao động trong và ngoài tỉnh. Phối hợp với các Công ty xuất khẩu lao động tổ chức các hội thảo tư vấn về xuất khẩu lao động.

Công tác điều tra, rà soát, cấp thẻ hộ nghèo, hộ cận nghèo, cấp thẻ BHYT cho người dân hàng năm được thực hiện kịp thời, tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 100%; tỷ lệ tham gia BHXH tự nguyện 30 người, vượt 7,14% chỉ tiêu huyện giao hàng năm.

Công tác đền ơn đáp nghĩa, chăm lo đời sống cho các gia đình chính sách, người có công với cách mạng, các gia đình khó khăn, neo đơn luôn được cấp ủy Đảng, chính quyền, mặt trận và các tổ chức đoàn thể quan tâm, các chế độ chính sách người có công được giải quyết chi trả kịp thời đúng quy định. Việc phát động các phong trào xây dựng quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”; quỹ “vì người nghèo” từ cán bộ và nhân dân trên địa bàn xã luôn vượt chỉ tiêu đề ra và một trong những địa phương luôn đi đầu trên địa bàn toàn huyện.

Chương trình hỗ trợ nhà ở theo Quyết định 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 (giai đoạn 2) của Thủ tướng Chính phủ; chương trình nhà ở theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định 1776/TTg và của các cơ, quan đơn vị, nhà hảo tâm đã được triển khai thực hiện, đảm bảo đúng đối tượng, với tổng kinh phí hỗ trợ là 1,9 tỷ đồng/81 ngôi nhà.

Công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc được quan tâm như chính sách theo Quyết định số 755/QĐ-TTg, Quyết định số 2085/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Chương trình 135; chính sách hỗ trợ BHYT cho đồng bào DTTS các xã khu vực III, chính sách đối với người có uy tín với tổng số vốn trên 05 tỷ đồng, triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả đã tác động trực tiếp, tích cực đến phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, góp phần xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội cho người dân trên địa bàn.

1.5. Về thực hiện Đề án “Ngày chủ nhật xanh”

Xác định đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng góp phần thành công xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao theo lộ trình vào năm 2021. Qua hơn 2 năm tổ chức phát động Đề án ngày Chủ nhật xanh theo chủ trương chung của tỉnh, huyện. Hiện nay các tuyến đường trên địa bàn xã quản lý cơ bản rác thải đã được thu gom, xử lý. Các tuyến đường tự quản của các cấp Hội cơ bản xanh – sạch – sáng, các tuyến đường tự quản đã tiến hành trồng cây xanh, hoa. Nhìn chung, công tác triển khai thực hiện đề án Ngày Chủ nhật xanh được đông đảo bà con nhân dân tham gia hưởng ứng. Nhà cửa, đường làng, ngõ, xóm được chỉnh trang, dọn dẹp xanh, sạch, đẹp... Qua hơn 2 năm triển khai đã có 96 đợt ra quân thu hút hơn 1.920 lượt cán bộ, đoàn viên, hội viên, nhân dân cùng tham gia. Thông qua các đợt ra quân, kết hợp tuyên truyền đã nâng cao được trách nhiệm của người dân trong công tác bảo vệ môi trường, làm đẹp cảnh quan địa phương. Huy động được sự tham gia, hưởng ứng tích cực các hoạt động do chính quyền địa phương phát động. Một số cơ quan, đơn vị đóng chân trên địa bàn chủ động xây dựng kế hoạch tham gia tích cực 60 phút 01 lần/1 tuần lao động dọn dẹp vệ sinh môi trường trước và trong khuôn viên cơ quan, đơn vị.

Địa phương cũng tham gia đăng ký cuộc thi “công sở, trường học Xanh – Sạch - Sáng, Tuyến đường hoa kiêu mẫu” năm 2019 do UBND phuyệt tổ chức, phát động.

III. QUỐC PHÒNG, AN NINH

1. Những kết quả đạt được

1. 1. Tình hình quân sự quốc phòng

Nhiệm vụ quốc phòng là hết sức quan trọng trong việc xây dựng đất nước và bảo vệ tổ quốc VNXHCN, cả nhiệm kỳ cấp ủy đảng và chính quyền địa phương đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời về nhiệm vụ quân sự Quốc phòng - an ninh thường xuyên quán triệt 2 nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; kết hợp chặt chẽ giữa bảo đảm Quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương; nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng trước những mọi âm mưu “*diễn biến hòa bình*”, bạo loạn lật đổ, của các thế lực thù địch, chống phá cách mạng,

Đảng và Nhà nước ta. Thường xuyên chăm lo xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, LLDQ tại chỗ, bảo đảm về số lượng và chất lượng. Hàng năm thực hiện tốt công tác xây dựng kế hoạch, phương án về công tác ra quân huấn luyện, diễn tập, chiến đấu, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ địa bàn biên giới, bảo vệ Làng xã, cơ quan đơn vị duy trì lực lượng trực 24/24h các ngày Lễ, tết, những ngày cao điểm, thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, thực hiện tuyên truyền cho nhân dân thu nộp quỹ QP-AN, làm tốt công tác tiễn quân đi, đón quân về và công tác hậu phương quân đội. Cụ thể trong nhiệm kỳ qua, công tác nắm tình hình, trực SSCĐ 450 lượt; xây dựng lực lượng 165 đồng chí; tổ chức thành công diễn tập khu vực phòng thủ, với lực lượng tham gia trên 280 lượt người; công tác tuyển quân trong 05 năm là 19 đồng chí vượt chỉ tiêu trên giao, được Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và BCHQS huyện tặng giấy khen và Bằng khen; công tác phát triển Đảng viên 25 đồng chí, không ngừng xây dựng và củng cố nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân nhân, thực hiện tốt về chính sách hậu phương quân đội, đã giải quyết kịp thời cho các đối tượng có công cách mạng, chính sách theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, với 135 đối tượng/467,7 triệu đồng, về cơ sở vật chất như nhà trực dân quân được xây dựng kiên cố, bảo đảm về tài chính hậu cần tại chỗ, quản lý tốt về vũ khí trang bị, đạn dược để SSCĐ bảo vệ địa bàn biên giới của tổ quốc.

1. 2. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững ổn định, kịp thời kiện toàn củng cố lực lượng an ninh, đề án công an chính quy về đảm nhiệm trưởng, phó công an xã, công an viên chính quy, phối hợp tốt với hạt kiểm lâm, LLVT đóng trên địa bàn như: Đồn Biên phòng Nhâm, công an huyện, BCHQS huyện A Lưới và các xã biên giới Quảng Nhâm, Hồng Bắc, Hồng Thượng và xã Sơn Thủy trong công tác tuần tra bảo vệ biên giới, tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội.

Công tác tuyên truyền về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình mới được đẩy mạnh; công tác phổ biến giáo dục pháp luật được tăng cường; các vụ vi phạm pháp luật luôn được giải quyết, xử lý kịp thời, không để các điểm nóng xảy ra; thực hiện tốt Chi thị 01-CT/TTG của Thủ tướng Chính phủ "*Về tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới*" đã thành lập 12 tổ, 04 nhóm và 145 hộ tham gia tự quản; phối hợp tuần tra biên giới và kiểm tra công tác quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn 40 đợt/1.200 lượt người tham gia, hoạt động tôn giáo trên địa bàn diễn ra một cách thuận tụy; tình hình đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được giải quyết dứt điểm. Nhờ tốt công tác nắm tình hình, công tác phối hợp giữa các lực lượng nên tình hình an ninh chính trị TTATXH trên địa bàn được giữ vững và ổn định, góp phần tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

1.3. Công tác Tư pháp:

Hàng năm công chức chuyên môn luôn làm tốt công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, đã thu hút hơn 2.380 lượt người tham gia.

Kết quả giải quyết các thủ tục hành chính cho nhân dân:

Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 87 hồ sơ; tổng số hồ sơ đã giải quyết 87 hồ sơ. Trong đó, Đăng ký khai sinh: 152 trường hợp; đăng ký khai tử: 10 trường hợp; đăng ký kết hôn: 46 cặp; cải chính hộ tịch: 01 trường hợp; cấp bản sao giấy tờ hộ tịch: 35 trường hợp/71 bản; xác nhận tình trạng hôn nhân: 10 trường hợp; thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi là: 60 trường hợp (liên thông 02 thủ tục). Số hồ sơ các loại 5.261 bản sao.

2. Khuyết điểm, hạn chế: Công tác giáo dục về nhận thức Luật Nghĩa vụ quân sự, luật Dân quân tự vệ cho cán bộ và nhân dân chưa sâu, công tác tham mưu cho Cấp ủy, Chính quyền có lúc còn thiếu kịp thời. Mặc dầu tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản được ổn định tuy nhiên vẫn còn xảy ra tình trạng chặt phá rừng làm nương rẫy và khai thác gỗ trái phép.

IV. XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN

Ngay từ đầu năm, UBND xã đã chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ V, nhiệm kỳ 2015-2020 trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đặc biệt là công tác xây dựng bộ máy chính quyền được chú trọng đảm bảo công tác điều hành hoạt động UBND xã thực hiện thắng lợi các Nghị quyết HĐND xã đề ra qua các năm, đem lại sự chuyển biến tích cực trong đời sống vật chất và tinh thần của người dân, duy trì sự ổn định về quốc phòng, an ninh để người dân yên tâm học tập, lao động và sản xuất, xây dựng quê hương đất nước.

1.1. Kết quả đạt được

1.1. Về nâng cao chất lượng hoạt động của bộ máy chính quyền

UBND xã đã triển khai thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 6 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách.

Trên cơ sở đó, chỉ đạo việc xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, khen thưởng, kỷ luật ngày càng đi vào nề nếp, đảm bảo dân chủ, công khai và phát huy được tính chủ động của cơ quan. Đã quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, kịp thời giải quyết các chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức theo đúng quy định. Từng bước củng cố, kiện toàn và sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức nhằm phù hợp yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Công tác cải cách hành chính

Hàng năm Ủy ban nhân dân xã đã ban hành các Kế hoạch liên quan đến công tác cải cách hành chính, tập trung chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, các cán bộ, công chức trong cơ quan duy trì và áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 tại UBND xã.

Tiếp tục chỉ đạo công tác niêm yết công khai các thông tin về địa chỉ, email, số điện thoại của cơ quan tiếp nhận, xử lý phản ánh, khiếu nại trên trang thông tin điện tử của xã để tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

Chỉ đạo kịp thời rà soát, cập nhật các thủ tục hành chính của cấp trên để niêm yết và đưa vào thực hiện nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong việc giải quyết thủ tục hành chính. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc của cơ quan. Chỉ đạo việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấp hành nghiêm giờ giấc làm việc, văn hóa công sở, nâng cao chất lượng giải quyết công việc đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước ngày càng được quan tâm.

Trong Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cho công dân, tổ chức theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đảm bảo theo quy định thủ tục hành chính được UBND tỉnh ban hành.

- Kết quả giải quyết công việc theo cơ chế một cửa:

Trong Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cho công dân, tổ chức theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đảm bảo theo quy định thủ tục hành chính được UBND tỉnh ban hành.

- Kết quả giải quyết công việc theo cơ chế một cửa:

+ **Kết quả giải quyết hồ sơ nhiều ngày hồ sơ 640 trường hợp.** Trong đó: TP-HT 190 trường hợp; Địa chính 35 trường hợp; Công an 115 trường hợp; LĐTĐ 300 trường hợp.

+ **Kết quả giải quyết hồ sơ trong ngày 7.066 trường hợp.** Trong đó: Lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch đã giải quyết 860 trường hợp; lĩnh vực Chứng thực: 5261 trường hợp; Địa chính đã giải quyết 50 trường hợp; lĩnh vực LĐTĐ giải quyết 280 trường hợp; lĩnh vực công an: 600 trường hợp; lĩnh vực TĐKT 15 trường hợp.

3. Tình hình, kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Ủy ban nhân dân xã duy trì việc tiếp công dân tại Hội trường UBND xã. Tại các buổi tiếp công dân, các ý kiến phản ánh, kiến nghị, đề xuất nguyện vọng của công dân đã được Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã tiếp thu, trả lời và giải thích thỏa đáng. Đối với những ý kiến kiến nghị, phản ánh, đề xuất chưa được giải quyết tại buổi tiếp dân vượt thẩm quyền, UBND xã đã ra văn bản báo cáo UBND huyện và các cơ quan liên quan có thẩm quyền có biện pháp chỉ đạo giải quyết kịp thời.

Ủy ban nhân dân xã đã tiếp nhận 12 đơn xin xác định giáp ranh, thuộc thẩm quyền xử lý đã xử lý xong, đạt 100%, không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Hàng năm Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng và ban hành Kế hoạch về công tác Phòng, chống tham nhũng. Nhằm phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị trong công tác phòng, chống tham nhũng, những năm qua, công tác tuyên truyền phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng được cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực, thống nhất có hiệu quả từ nhận thức đến hành động của cán bộ, công chức trong việc phòng, chống tham nhũng. Công tác kê khai tài sản, thu nhập cá nhân của cán bộ, công chức trong thời gian qua đã được tiến hành thường xuyên, định kỳ hàng năm (trước 30/11) theo công văn hướng dẫn của Thanh tra huyện và Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 07 năm 2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập; những hạn chế và lúng túng trong triển khai thực hiện, kê khai không đúng trình tự, thủ tục đã được đơn vị từng bước khắc phục; việc chấp hành về thời hạn kê khai, báo cáo kết quả kê khai đã có những chuyển biến tích cực, việc kê khai tài sản, thu nhập, trả lương qua tài khoản đã được triển khai rộng rãi, có tác động tạo sự chuyển biến về ý thức, hành động của đội ngũ cán bộ, công chức; tính tự giác và trách nhiệm của các đối tượng thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập được nâng lên; việc kê khai tài sản, thu nhập đã góp phần giúp công tác quản lý cán bộ, công chức ở góc độ quản lý trở nên chặt chẽ hơn. Từ năm 2016-2020 xã có 12/12 đồng chí cán bộ công chức thuộc diện kê khai tài sản theo quy định thực hiện tốt công tác kê khai tài sản, đúng quy trình, thời gian huyện giao. Từ năm 2020 toàn thể cán bộ, công chức thực hiện kê khai tài sản theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

V. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Những tồn tại, hạn chế

1.1. Về lĩnh vực kinh tế:

Kinh tế phát triển chưa bền vững, qui mô nhỏ, chất lượng và hiệu quả chưa cao, chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của xã. Việc phát triển cây cà phê, chuỗi hàng hóa gắn với kinh tế trang trại còn gặp nhiều khó khăn; sản xuất nông nghiệp còn nhỏ lẻ, chưa mạng tính hàng hóa.

Chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi chưa đáp ứng nhu cầu. Tình trạng khai thác gỗ, vận chuyển, buôn bán lâm sản trái phép vẫn còn xảy ra.

Công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn chưa đáp ứng yêu cầu. Chuyển dịch cơ cấu lao động còn chậm; nhiều lao động thiếu việc làm.

Hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đáp ứng nhu cầu phát triển.

Công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất có mặt còn hạn chế. Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở nông thôn tiến độ còn chậm.

Công tác quản lý môi trường còn gặp nhiều khó khăn. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng còn nhiều vướng mắc làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện các dự án. Công tác quản lý, giám sát chất lượng thi công công trình còn nhiều hạn chế, việc thực hiện các quy định về đánh giá giám sát đầu tư chưa tốt.

1.2. Về lĩnh vực văn hóa – xã hội

Hoạt động văn hoá cơ sở còn một số mặt hạn chế. Việc quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực văn hoá, thể thao, thông tin truyền thông có mặt thiếu chặt chẽ.

Công tác giảm nghèo chưa vững chắc, đời sống nhân dân vẫn còn khó khăn. Một bộ phận nhân dân vẫn còn trông chờ, ỷ lại Nhà nước.

Tình trạng tảo hôn và sinh con thứ 3 trở lên vẫn còn xảy ra.

1.3. Về lĩnh vực Nội chính

Công tác nắm tình hình trên một số lĩnh vực còn thiếu kịp thời, việc xử lý tình hình nảy sinh ở cơ sở có lúc, có nơi còn bị động lúng túng;

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan:

Do thiên tai, dịch bệnh xảy ra thường xuyên; mặt bằng dân trí không đồng đều; xã hội phát triển chưa đồng bộ; , ngân sách dành cho đầu tư phát triển còn hạn chế.

Xây dựng kết cấu hạ tầng chưa đáp ứng được yêu cầu của phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương;

Diện tích đất sản xuất nông nghiệp bị thu hẹp, nhất là diện tích lúa nước bởi ảnh hưởng lòng hồ thủy điện A Lưới.

2.2. Nguyên nhân chủ quan:

Một số chương trình, kế hoạch được triển khai nhưng chưa kịp thời sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của địa phương có lúc, có nơi chưa sâu sát, thiếu kiểm tra, đôn đốc. Phân công, phân cấp trong quản lý nhà nước, trách nhiệm giữa các ngành xác định chưa rõ, chồng chéo. Trách nhiệm của tập thể và cá nhân chưa được đề cao trong việc triển khai các nhiệm vụ. Tư duy, phong cách, lề lối làm việc của một bộ phận cán bộ, công chức còn chậm đổi mới; kỷ luật, kỷ cương chưa nghiêm. Một số chỉ tiêu trong Nghị quyết Đại hội không đạt. Công tác quy hoạch, kế hoạch, xây dựng đề án chưa sát, còn túng túng, bị động; năng lực dự báo còn hạn chế; đánh giá điều tra, chuẩn hóa số liệu còn bất cập. Tư tưởng trông chờ ỷ lại trong một bộ phận nhân dân chưa được khắc phục triệt để, chưa mạnh dạn đầu tư làm ăn, thiếu kinh nghiệm trong sản xuất hàng hóa; khả năng huy động các nguồn lực trong nhân dân chưa được phát huy đúng mức.

3. Những bài học kinh nghiệm

3.1. Tập trung triển khai mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, từ đó vận dụng, cụ thể hoá một cách phù hợp, sáng tạo vào thực tiễn địa phương để tổ chức thực hiện có hiệu quả; đồng thời phải có quyết tâm cao trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ đã đề ra.

3.2. Đảm giữ vững ổn định chính trị - xã hội, tập trung chỉ đạo giải quyết kịp thời, có hiệu quả những vấn đề phức tạp nảy sinh từ cơ sở, tạo môi trường thuận lợi cho kinh tế - xã hội phát triển toàn diện, vững chắc.

3.3. Tập trung chỉ đạo phải lựa chọn những vấn đề trọng tâm, trọng điểm, có các giải pháp mang tính đột phá để thực hiện có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ từng năm và cả nhiệm kỳ. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo phải sâu sát, cụ thể và quyết liệt; xác định rõ trách nhiệm của từng cấp, từng ngành.

3.4. Tập trung làm tốt xây dựng đội ngũ cán bộ có quyết tâm đổi mới, năng động sáng tạo, có đủ phẩm chất, năng lực và khả năng tổ chức thực hiện. Đề cao tính tự giác rèn luyện, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức.

3.5. Phát huy nội lực trước hết là nguồn lực con người, khai thác, sử dụng có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, huy động tối đa tiềm năng của các thành phần kinh tế để thực hiện giải quyết việc làm và thoát nghèo bền vững.

3.6. Phối hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với giữ vững quốc phòng, an ninh, bảo đảm an sinh xã hội, giải quyết việc làm, thoát nghèo bền vững, chăm lo các đối tượng chính sách, người có công, hỗ trợ những người có hoàn cảnh khó khăn. Đổi mới phương thức hoạt động, lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2021-2025

I. Mục tiêu tổng quát

Phát huy tối đa các tiềm năng, khai thác triệt để những nguồn lực tại địa phương Đẩy mạnh phát triển “Nông lâm nghiệp, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp”. Trong nông nghiệp, lâm nghiệp tập trung đầu tư cho việc phát triển trồng rừng kinh tế và chăn nuôi bò chú trọng chuyển đổi giống cây trồng vật nuôi có chất lượng nhằm nâng cao năng suất, tăng lợi nhuận kinh tế.

Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, chăm lo sức khỏe cho nhân dân đặc biệt là chế độ khám chữa bệnh miễn phí cho trẻ em dưới 6 tuổi, người dân tộc thiểu số, hộ nghèo, các đối tượng bảo trợ xã hội. Tăng cường công tác vận động người dân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tự nguyện.

Không ngừng tăng cường giáo dục Chính trị tư tưởng, nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng trong toàn cán bộ và nhân dân, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu “DBHB” và “BLLĐ” của các thế lực thù địch. Chủ động xử lý có hiệu quả không để tình huống bất ngờ xảy ra. Kết hợp giữa phát triển quốc phòng-an ninh với phát

triển kinh tế-xã hội. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với nhiệm vụ QP-AN.

II. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2021-2025

1. Chỉ tiêu về kinh tế

(1) Cơ cấu kinh tế: **Nông nghiệp - Dịch vụ** (trong đó giá trị sản xuất các ngành là: nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản 98%; dịch vụ 2%);

(2) Thu nhập bình quân đầu người đạt trên 36 triệu đồng/người/năm.

(3) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội bình quân đạt trên 7 tỷ đồng/năm

(4) Thu ngân sách huyện giao hằng năm đạt trên 20 triệu đồng/năm

(5) Tổng diện tích gieo trồng đạt 350 ha. Sản lượng lương thực có hạt 430 tấn.

(6) Tổng đàn gia súc đạt 450 con (trong đó tái đàn gia súc: Trâu 15 con, bò 35 con, dê 100, lợn 350 con); Tổng đàn gia cầm 10.000 con.

2. Chỉ tiêu về văn hóa - xã hội

(7) Tỷ lệ hộ nghèo giảm hàng năm theo tiêu chí mới là 4%.

(8) Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề 20%. Tạo việc làm mới từ 25 lao động/năm. Đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 3 lao động/năm.

(9) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,0%.

(10) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng < 10%.

(11) Tỷ lệ huy động trong độ tuổi và học sinh (đến trường) đạt 95-100%, trong đó:

- Trẻ từ 1 đến 2 tuổi đạt 55%, trẻ từ 3 đến 5 tuổi 100%; Tiểu học đạt 100%, THCS đạt 95%; THPT đạt 75%. 95% phân đầu cả 02 trường đạt chuẩn quốc gia.

(12) Duy trì xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%, tỷ lệ lao động tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt trên 10%/năm.

(13) Phân đầu 85 - 90% gia đình đạt chuẩn văn hóa; 100% cơ quan, làng, thôn bản, khu dân cư đạt chuẩn văn hóa lần 2.

3. Chỉ tiêu về môi trường:

(14) Tỷ lệ che phủ rừng đạt trên 65 %.

(15) Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch 100%.

(16) Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn trên 75%; chất thải y tế được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường 100%.

4. Chương trình trọng điểm

Xác định các chương trình trọng điểm cần tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện sau đây:

1. Chương trình phát triển KT-XH, gắn với giảm nghèo bền vững

2. Chương trình phát triển dịch vụ - du lịch, gắn với phát triển và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

III. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm

Đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp và phát triển kinh tế chăn nuôi bò, trồng chuối hàng hóa; vận động một số hộ dân mạnh dạn thực hiện các mô hình và tìm tòi để du nhập một số mô hình mà các vùng khác làm có hiệu quả. Tích cực triển khai hỗ trợ thực hiện mô hình trồng chuối, trồng sắn theo định hướng của huyện bán ra trên thị trường. phát triển nuôi cá lồng khu vực lồng hồ thủy điện, định hướng việc sắp xếp lại vùng nuôi cá lồng theo có quy hoạch nuôi trồng thủy sản để tăng nguồn thu nhập cho người dân và gắn với công tác bảo vệ môi trường, thiên nhiên.

Phát huy nội lực và tranh thủ các nguồn đầu tư của cấp trên nhằm để sớm đầu tư xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng quan trọng để tạo điều kiện góp phần phục vụ nhiệm vụ phát triển sản xuất, dân sinh và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các cấp ủy, chính quyền và cơ quan, ban ngành, đoàn thể trong hệ thống chính trị từ xã đến thôn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và thường xuyên thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, nhất là lĩnh vực quản lý ngân sách, quản lý đất đai...Thực hiện tốt công tác triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để dành ngân sách trả nợ chi tiêu thường xuyên góp phần ổn định ngân sách để tạo điều kiện thuận lợi triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Tiếp tục đẩy mạnh chương trình nông thôn mới gắn với việc thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp, giảm nghèo bền vững theo hướng liên kết chuỗi giá trị và chương trình mỗi xã một sản phẩm.

A. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Trên lĩnh vực kinh tế

1. Về phát triển nông nghiệp

Lĩnh vực trồng trọt

Tiếp tục ổn định diện tích gieo trồng 350 ha. Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt trên 400 tấn.

Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ sinh học vào sản xuất. Tập trung chỉ đạo làm tốt khâu giống, tăng cường thâm canh, phân đầu tăng năng suất lúa bình quân đạt trên 60 tạ/ha/vụ.

Tiếp tục duy trì và phát triển sản xuất có hiệu quả gắn với kinh tế trang trại, chương trình cải tạo vườn tạp gắn với xây dựng bản vệ cảnh quan môi trường.

Lĩnh vực chăn nuôi

Đẩy mạnh và duy trì tái đàn, ổn định đàn, tập trung phát triển chăn nuôi theo hình thức trang trại, gia trại nếu có, tăng cường ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào chăn nuôi nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, đảm bảo an toàn dịch bệnh và vệ sinh môi trường. Duy trì và phát triển tỷ lệ đàn lợn nái. Khuyến khích tái đàn theo hướng gia trại, hữu cơ theo chỉ đạo của UBND huyện trong chăn nuôi nhằm đảm bảo an toàn dịch bệnh và vệ sinh môi trường.

Nuôi trồng thủy sản

Định hướng phát triển mạnh nuôi trồng thủy sản nước ngọt; duy trì và phát triển nuôi cá lồng trên lòng hồ Thủy điện A Lưới.

2. Đẩy mạnh phát triển tiểu thủ công nghiệp, xây dựng và dịch vụ

Tiếp tục định hướng ngành nghề hiện có trên địa bàn như thợ mộc, xây dựng, sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ, zệt zèng, đàn lát..tại địa bàn. Định hướng việc đăng ký xã một số sản phẩm nông sản OCOP để giới thiệu, quảng bá sản phẩm. Định hướng trong tương lai phát triển du lịch sinh thái tại ngã a khe Pi Ấy.

3. Về lĩnh vực tài chính - ngân sách

Công tác quản lý và sử dụng ngân sách đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật và theo dự toán được phân bổ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để góp phần ổn định ngân sách tạo điều kiện thuận lợi triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

4. Về đầu tư kết cấu hạ tầng

Quan tâm đầu tư nâng cấp hệ thống đường liên thôn đã xuống cấp tại các thôn. Chỉ đạo, kiểm tra lại chọn danh mục công trình trong Đầu tư trung hạn giai đoạn 2020-2025. Xây dựng hệ thống xử lý chất thải chăn nuôi, quy hoạch nghĩa trang tại địa bàn.

5. Về thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới

- Tiếp tục nâng cao hơn nữa vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, tổ chức thực hiện của chính quyền và sự tham gia của cả hệ thống chính trị trong thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới mà xã đạt 12/19 tiêu chí, tập trung chỉ đạo công tác tuyên truyền, vận động sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, tạo được sự thống nhất về nhận thức và hành động, khắc phục tình trạng trông chờ, ỷ lại vào sự đầu tư của trên; tăng cường công tác kiểm tra đôn đốc việc tổ chức thực hiện từ Ban chỉ đạo, Ban quản lý và các thôn.

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng 5 nội dung cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư", triển khai các hoạt động vệ sinh môi trường, thu gom rác thải, tham gia hiến đất, xây dựng gia đình "5 không 3 sạch"; thôn, xóm, cơ quan sáng - xanh - sạch, không rác thải.

II. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội

1. Đẩy mạnh phát triển giáo dục - đào tạo

Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn ở các cấp học. Coi trọng công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng và ý thức của học sinh. Thực hiện tốt công tác huy động và duy trì số lượng học sinh các cấp học, giảm thiểu học sinh THCS - THPT bỏ học giữa chừng.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục xóa mù chữ trên địa bàn. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng, Hội khuyến học xã. làm tốt công tác khuyến học, khuyến tài trên địa bàn.

2. Phát triển Văn hoá, thông tin, thể dục thể thao

- Đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới; Phân đầu các thôn, cơ quan đạt chuẩn văn hóa.

- Tiếp tục phát triển các hoạt động thể dục thể thao; vận động hình thành các câu lạc bộ thể thao trên địa bàn; đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động văn hóa, thể thao; chú trọng nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho nhân dân.

3. Tăng cường công tác Y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm dịch, phòng chống dịch bệnh; đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục nâng cao ý thức giữ gìn vệ sinh, phòng bệnh đảm bảo sức khỏe trong nhân dân.

Thực hiện tốt các chương trình tiêm chủng mở rộng, đảm bảo 100% trẻ em trong độ tuổi được tiêm đủ các loại vắc-xin phòng bệnh, phần đầu hạ thấp tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, lồng ghép các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình; duy trì và nâng cao chất lượng mô hình "*cụm dân cư không có người sinh con thứ ba trở lên*", phần đầu giảm tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên.

Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, tuyên truyền và các chuyên mục phòng, chống bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona để tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân.

4. Thực hiện tốt các chính sách xã hội

Phần đầu giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2021 xuống dưới %; triển khai thực hiện tốt quyết định 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ về nhà ở chính sách. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách ưu đãi đối với thương binh, gia đình liệt sỹ và người có công với cách mạng theo quy định; đẩy mạnh phong trào "*Đền ơn đáp nghĩa*"; đồng thời triển khai thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội khác.

III. Tăng cường đảm bảo Quốc phòng – An ninh, giữ vững ổn định Chính trị và trật tự an toàn xã hội

Tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu "*diễn biến hòa bình*", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm; giảm các loại tội phạm, đẩy lùi các tệ nạn xã hội; kiên quyết không để tệ nạn ma túy xâm nhập học đường và trong thanh thiếu niên, kiềm chế tai nạn giao thông.

Thường xuyên chăm lo xây dựng lực lượng quân sự, dân quân, dự bị động viên vững mạnh. Tổ chức tốt công tác huấn luyện, diễn tập trong năm. Thực hiện tốt công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng. Triển khai thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2021 đảm bảo chỉ tiêu.

IV. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước; đẩy mạnh cải cách hành chính

Nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của chính quyền trong việc cụ thể hóa và tổ chức thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận

tiếp nhận và trả kết quả hiện đại. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác tiếp công dân và giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chương trình, kế hoạch đã đề ra; kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn, bổ sung, điều chỉnh những vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội 5 năm 2016-2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội 5 năm 2021-2025.

Nơi nhận:

- HĐND-UBND huyện (b/c);
- Ban Thường Đảng uỷ xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Thường trực UBNDTTQVN xã;
- Ban Pháp chế, Ban KT của HĐND xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Lành